TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 330/2018/QĐST - HNGĐ	*Càng Long, ngày 11 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 464/2018/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 10 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Thanh T, sinh năm 1988.
Địa chỉ: ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Chị Trần Thị Mộng T1, sinh năm 1991.
Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật Tố tụng dân sự.
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Thanh T với chị Trần Thị Mộng T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Thanh T với chị Trần Thị Mộng T1 tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai người con là em Trần Thị Thủy T2, sinh ngày 01/7/2010 và Trần Thị Thanh T3, sinh ngày 22/9/2011 hiện hai người con đang sống với chị T1. Sau khi ly hôn anh T với chị T1 tự nguyện thỏa thuận về quyền nuôi con cụ thể như sau:

+ Chị Trần Thị Mộng T1 được quyền tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng hai em Trần Thị Thủy T2, sinh ngày 01/7/2010 và Trần Thị Thanh T3, sinh ngày 22/9/2011. Theo nguyện vọng của em T2 và em T3 là được sống với chị T1.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản. Có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Thanh T với chị Trần Thị Mộng T1 tự nguyện thỏa thuận về mức cấp dưỡng và thời gian cấp dưỡng cụ thể như sau: Anh Trần Thanh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi em Trần Thị Thanh T3, sinh ngày 22/9/2011 mỗi tháng là 800.000đồng (*Tám trăm nghìn đồng),* thời gian cấp cho đến khi em T3 tròn 18 tuổi.

Riêng em Trần Thị Thủy T2, sinh ngày 01/7/2010 có nguyện vọng sống với chị T1. Anh Trần Thanh T với chị Trần Thị Mộng T1 chưa đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung; Về nợ chung và về người khác nợ vợ chồng: Không có nên anh T với chị T1 không yêu cầu xem xét, giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Anh Trần Thanh T tự nguyện nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2015/0018504 ngày 27/9/2018 do ông Trần Thanh T nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu. Hoàn trả cho anh Trần Thanh T 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí.

- Về án phí cấp dưỡng: Anh Trần Thanh T có nghĩa vụ nộp 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Chị Trần Thị Mộng T1 không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện;
- Tòa án tỉnh;
- Chi cục THA huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã Bình Phú;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN
Đã ký

Nguyễn Thị Liên